

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2025/HSST

Ngày: 22/05/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý Ngọc Sáng.

Ông: Bùi Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa, ông: Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2025/TL-ST-HS, ngày 17 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 05 năm 2025, đối với bị cáo.

- Họ và tên: **Lầu A C**; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1994; tại: Xã T, huyện M, tỉnh L; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản G, xã T, huyện M, tỉnh L; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 012094005635; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Lầu Chờ S, sinh năm 1960 và con bà Thào Thị D, sinh năm 1965; vợ Thào Thị P, sinh năm 1998; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý: Ngày 20/09/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xử phạt 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đến ngày 22/11/2014 đã chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích. Đến ngày 14/01/2021 bị Công an huyện M, tỉnh L xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” vào ngày 26/01/2021 đã thi hành xong, tính đến thời điểm phạm tội lần này không còn tiền sự; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại M thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lầu A C, bà:* Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, chị:* Thào Thị P, sinh năm 1998 - Trú tại: Bản G, xã T, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/11/2024, Lầu A C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1-036.33, chở vợ là Thào Thị P đi từ bản G đến trung tâm y tế huyện M, tỉnh L để khám bệnh cho P, khi đến khu vực ngã ba rẽ vào bản G và bản C, xã T, huyện M. C dừng xe, bảo P đứng chờ ở ven đường, sau đó C điều khiển xe máy đi vào bản T tìm mua Heroine để sử dụng. Đi được khoảng 500m thì C gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt không rõ nhân thân, lai lịch, qua trao đổi, C đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen với giá 3.000.000 đồng, bên trong có 04 gói nhỏ bọc nilon màu hồng, C cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi quay xe lại chở P tiếp tục đi khám bệnh. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 14+400 tuyến đường liên xã N - T, thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện M đang làm nhiệm vụ, yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Lo sợ bị phát hiện hành vi tàng trữ chất ma túy nên C đã quay đầu xe bỏ chạy được khoảng 05 m, C dừng lại bảo P lấy gói nilon màu đen trong túi áo khoác bên trái ném đi, P lấy gói nilon rồi xuống xe mang đến khu vực bờ rào gần đó ném xuống taluy âm. Ngay sau đó, C bị lực lượng Công an khống chế, quá trình làm việc C khai nhận gói đồ vừa bị P ném xuống taluy âm là Heroine do C mua với giá 3.000.000 đồng để sử dụng, P cũng thừa nhận việc thực hiện theo yêu cầu của C, nhưng không biết bên trong gói nilon màu đen là Heroine. Trước sự việc như trên, lực lượng chức năng yêu cầu C và P phối hợp tìm kiếm và đã thu giữ được gói ma túy tại khu vực taluy âm, cách vị trí P đứng ném khoảng 20m. Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lầu A C, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 127/KLGD ngày 23/11/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M, tỉnh L kết luận: 04 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lầu A C có tổng khối lượng là 13,94 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1207/KLGD-CA, ngày 27/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: 04 mẫu chất bột khô, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-MT ngày 16 tháng 04 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Lầu A C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Lầu A C về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu A C, từ: 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 13,23 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 04 mảnh nilon màu hồng; 01 bì thư Công văn màu trắng do đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện M phát hành đã bị cắt một đầu, đây là số vật chứng dùng để gói và niêm phong Heroine còn lại sau giám định.

+. Đối với 0,71 gam Heroine đã giữ đi giám định, không hoàn lại đối tượng giám định, nên không đề cập xử lý.

+. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1-036.33. Đây là phương tiện do Lầu A C dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy cho bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và xem xét giảm nhẹ hình phạt bằng mức thấp nhất do viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/11/2024, tại Km 14+400 tuyến đường liên xã N - T, thuộc địa phận bản T, xã T, huyện M, tỉnh L. Lầu A C, đang có hành vi tàng trữ trái phép 13,94 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị lực

lượng chức năng phát hiện, bắt giữ theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử xét phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, *xét thấy*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lầu A C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. *Nhận thấy*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản G, xã T thuộc huyện M, tỉnh L, là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lầu A C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lầu A C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 06/12, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật có phần hạn chế hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Ngày 20/09/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xử phạt 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" đến ngày 22/11/2014 đã chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích. Đến ngày 14/01/2021 bị Công an huyện M, tỉnh L xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" vào ngày 26/01/2021 đã thi hành xong, tính đến thời điểm phạm tội lần này không còn tiền sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, *xét thấy*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nghề

ng nghiệp làm ruộng, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản G, xã T thuộc huyện M, tỉnh L, là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 13,23 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 04 mảnh nilon màu hồng; 01 bì thư Công văn màu trắng do đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện M phát hành đã bị cắt một đầu, đây là số vật chứng dùng để gói và niêm phong Heroine còn lại sau giám định.

+. Đối với 0,71 gam Heroine đã giữ đi giám định, không hoàn lại đối tượng giám định, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1-036.33. Đây là phương tiện của bị cáo Lầu A C dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản G, xã T thuộc huyện M, tỉnh L là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lầu A C đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với ý kiến của người bào chữa về việc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy cho bị cáo, vì đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định rõ, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1-036.33, mà bị cáo Lầu A C chở vợ là Thào Thị P đi khám bệnh nhưng trên đường đi Lầu A C lại điều khiển xe máy đi vào bản T tìm mua Heroine để sử dụng, sau đó cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi tiếp tục chở vợ đi khám bệnh. Khi đi đến Km 14+400 tuyến đường liên xã N - T, thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát bắt giữ cùng vật chứng theo quy định của pháp luật, như vậy đây là chiếc xe bị cáo đã dùng làm phương tiện vào việc phạm tội. Do vậy ý kiến của người bào chữa về việc trả lại chiếc xe không được chấp nhận.

[11]. Đối với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt đã bán Heroine cho bị cáo Lầu A C với giá 3.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không có đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với Thảo Thị P (vợ của bị cáo Lầu A C), quá trình điều tra xác định. P không biết việc C mua và tàng trữ ma túy, cũng không biết gói đồ chồng nhờ ném là Heroine . Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với P là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lầu A C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A C: 07 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 23/11/2024.
- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Lầu A C.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:
 - +. 13,23 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 04 mảnh nilon màu hồng; 01 bì thư Công văn màu trắng do đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện M phát hành đã bị cắt một đầu, đây là số vật chứng dùng để gói và niêm phong Heroine còn lại sau giám định.
 - +. Đối với 0,71 gam Heroine đã giữ đi giám định, không hoàn lại đối tượng giám định, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
 - +. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1-036.33. Số khung RLHJC523XCY529378, số máy JC52E-5355401 (xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong). Đây là phương tiện bị cáo Lầu A C dùng vào việc phạm tội.
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A C.
- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- Phân trại M;
- Trại tạm giam Công an tỉnh L;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

Lò Xuân Hải